TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **61**/2023/QĐST - HNGĐ	*Tây Hòa, ngày 21 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 111/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: **Ngô Ngọc Kh, s**inh năm 1979;

Bị đơn: **Nguyễn Thị S, s**inh năm 1985;

Đồng địa chỉ: Thôn Ng, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn Ngô Ngọc Kh và bị đơn Nguyễn Thị S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Con chung tên Ngô Thị Ngọc L, sinh ngày 02/6/2004 đã trưởng thành nên không yêu cầu gì. Giao con chung tên Ngô Thị Ngọc M, sinh ngày 04/8/2011 cho bị đơn Nguyễn Thị S trực tiếp nuôi dưỡng. Nguyên đơn Ngô Ngọc Kh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Ngô Thị Ngọc M 1.500.000 đồng/tháng *(Một triệu năm trăm nghìn đồng/tháng)*. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7/2023 cho đến khi phát sinh một trong các trường hợp quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng.

Nguyên đơn Ngô Ngọc Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản: Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Nguyên đơn Ngô Ngọc Kh phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về phần cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0006121 ngày 31/05/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên, đã nộp xong.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Phú Yên;
- VKSND huyện Tây Hòa;
- Chi cục THADS huyện Tây Hòa;
- Các đương sự.
- UBND xã Hòa Mỹ Tây;
(*Số ĐKKH 33 ngày 27/10/2003*);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Kim Thúy